TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 85/2021/HS-PT
Ngày: 25-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Giang.

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị H Vân;

Ông Phạm Văn Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Phước Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Việt – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 21 và 25 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 74/2021/TLPT-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị Thu H, Tạ Văn P; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2021/HS-ST ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo:

1. **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1993, tại tỉnh Đồng Tháp. Nơi Đăng ký Hộ khẩu thường trú: Ấp BHT, xã TTH A, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp. Nơi cư trú: số 159, CTV, khu phố HL, phường HN, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; Trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: làm mướn; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam, con ông Nguyễn Văn Đảo (chết) và bà Trần Thị T, sinh năm: 1957, có cH Nguyễn Hoàng A sinh năm: 1987 và 01 con sinh năm 2013; tiền sự, tiền án: chưa có.

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

2. **Tạ Văn P**, sinh năm 1967, tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: số G106/2B, tổ 12, khu phố NĐ phường NT, thành Phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; trình độ văn hóa: không biết chữ; nghề nghiệp: Bán vé số; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn Tám (chết) và bà Nguyễn Thị Bé

(chết); có vợ So Thị Kim L sinh năm 1972 và 02 con, lớn nhất sinh năm 1994 và nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền sự, tiền án: Chưa có;

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 35 phút ngày 13.8.2020, tại nhà số 159, CTV, khu phố HL, phường HN, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Công an phường HN kiểm tra bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thị Thu H có hành vi ghi số đề theo kết quả sổ số đài Miền Nam và đài Miền Bắc. Vật chứng thu giữ 03 tờ lịch (Phơi) ghi số đề và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A9 Pro màu gold, số Imei 1: 352212080103307, số Imei 2: 352212080103305, bên trong có sim số 0987679772.

Kết quả điều tra chứng minh được bi cáo H bắt đầu ghi số đề từ đầu tháng 7 năm 2020, hình thức hàng ngày người mua trực tiếp gặp H, hoặc liên lạc qua điện thoại để mua số đề. Khi gần đến giờ sổ số, bị cáo tập hợp tất cả thành phơi, giữ lại một phần thắng thua trực tiếp với người mua, số còn lại chuyển cho người tên H, không rõ địa chỉ, hưởng hoa H 5%. Ngày 13 tháng 8 năm 2020, bị cáo bán số đề đài Miền Nam, Miền Bắc cho nhiều người cụ thể:

Bị cáo Tạ Văn P mua số đề của bi cáo H đài Miền Nam với số tiền 4.861.000 đồng, kết quả sổ số trúng 2.765.000 đồng. Mua số đề đài Miền Bắc số tiền 4.032.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 11.658.000 đồng.

Bà Trần Thị T, sinh năm 1957, là mẹ ruột của bị cáo Nguyễn Thị Thu H, hàng ngày khi đi bán vé số, bà T nhận bán số đề cho người mua, sau đó chuyển phơi cho bi cáo H, khi có kết quả sổ xố, bà T trực tiếp chung chi với người mua. Ngày 13.8.2020, bà T bán số đề cho Trương Văn B, sinh năm 1970, Lý Văn N, sinh năm 1968; Dương Văn N1, sinh năm 1958; Nguyễn Phước T1, sinh năm 1954 và Phạm Thị U, sinh năm 1962, cùng ngụ tại phường HN, thành phố Tây Ninh đài Miền Nam số tiền 2.938.000 đồng, tiền trúng 700.000 đồng, đài Miền Bắc tiền mua 532.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 4.170.000 đồng.

Ngoài ra, ngày 13.8.2020 bi cáo H bán số đề đài Miền Nam, Miền Bắc cho người phụ nữ tên H số tiền 1.109.000 đồng và bán số đề đài Miền Nam, Miền Bắc cho Cao Thị Thùy T3, sinh năm 1962, tạm trú khu phố HL, phường HN, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh số tiền 320.000 đồng; Nguyễn Trung Kiều, sinh năm 1976, tạm trú khu phố HT, phường HT, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh số tiền 140.000 đồng; Trương Văn T4, sinh năm 1969, ngụ Khu phố 1, phường 4, thành

phố Tây Ninh số tiền 200.000 đồng và một số người không rõ họ tên địa chỉ. Tổng số tiền đánh bạc theo kết quả số xố đài Miền Nam là 29.382.000 đồng, đài Miền Bắc là 9.834.000 đồng.

Tại Bản án số 34/2021/HSST ngày 11-3-2021 cuả Tòa án nhân dân Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, đã xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội "Tổ chức đánh bạc"; bị cáo Tạ Văn P phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tạ Văn P 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 19-3-2021 bị cáo Tạ Văn P có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo, vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ H bán vé số phải nuôi cháu ngoại được 9 tuổi, con gái bỏ đi làm ăn xa từ lúc cháu ngoại tròn 01 tuổi đến nay không rõ ở đâu.

Ngày 22-3-2021 bi cáo H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù, vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Bi cáo H thay đổi nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo vì có cha ruột tham gia cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến, Bác ruột là liệt sĩ, 2 anh ruột bị chất độc da cam, 01 người đã chết 01 người còn sống, con bị cáo còn nhỏ.

Bị cáo Tạ Văn P xác định kháng cáo xin được hưởng án treo và được cải tạo tại địa phương để có điều kiện lo cho gia đình nuôi cháu ngoại.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

* Các bị cáo không tranh luận

* Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin được xem xét chấp nhận kháng cáo tạo điều kiện cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19-3-2021 và ngày 22-3-2021 bị cáo Tạ Văn P và bị cáo Nguyễn Thị Thu H có đơn kháng cáo, qua xem xét đơn kháng cáo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của các bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Khoảng tháng 7-2020 bị cáo Nguyễn Thị Thu H có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức ghi số đề cho nhiều người dựa trên kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh miền Nam, đài miền Bắc, hình thức ghi trực tiếp, hoặc qua tin nhắn điện thoại, hoặc mạng xã hội zalo, Messenger, tỷ lệ ăn thua 1 ăn 70 lần nếu mua 2 con số, 1 ăn 600 lần nếu mua 3 con số. Hàng ngày bi cáo H trực tiếp nhận cá cược vào phơi, chờ kết quả xổ số xác định thắng thua và chung chi tiền vào ngày hôm sau. Lúc 17 giờ 35 phút ngày 13-8-2020, Công an phường HN, thành phố Tây Ninh kiểm tra phát hiện và thu giữ các phơi đề, thu giữ điện thoại di động và tờ giấy lịch có ghi số đề. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm các bị cáo xác định quá trình điều tra các bị cáo đã giải phơi đúng với số tiền cá cược của những người mua số đề, cụ thể: Bi cáo H ghi tổng cộng đài miền Nam là 29.382.000 đồng, miền Bắc là 9.834.000 đồng. Trong đó bị cáo P mua và trúng đề đài miền Nam là 7.626.000 đồng, đài miền Bắc là 4.032.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị Thu H về tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự, xét xử bị cáo Tạ Văn P về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về tội danh: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H là người trực tiếp nhận mua số đề của bị cáo Tạ Văn P và nhiều người khác, hồ sơ vụ án không thể hiện rõ bi cáo H tổ chức cho những tay em nào ghi số đề, cụ thể số tiền ghi được trong ngày 13-8-2020 hoặc các ngày khác giao lại cho bi cáo H để hưởng tiền hoa H. Không có tài liệu chứng cứ chứng minh bi cáo H giao tiền cho thầu đề khác để hưởng hoa H. Do đó, hành vi của bi cáo H thuộc trường hợp một người đánh bạc với nhiều người. Cấp sơ thẩm xét xử bi cáo H về tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là chưa chuẩn xác cần chuyển sang tội danh "Đánh bạc" cho phù hợp. Đối với bị cáo Tạ Văn P bị xử về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[4] Về xác định số tiền dùng vào việc đánh bạc: Các bi cáo khai nhận hình thức mua bán số đề trong ngày đến 15 giờ là kết thúc đài xổ số các tỉnh miền Nam, đến 17 giờ cùng ngày tiếp tục thực hiện ghi số đề đài miền Bắc. Đây là hai chiếu bạc khác nhau. Ngày 13-8-2020 bi cáo H ghi các đài miền Nam là 29.382.000 đồng, đài miền Bắc là 9.834.000 đồng, hai chiếu bạc đều đủ định lượng trên 5.000.000 đồng, bị cáo phạm tội hai lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm cộng số tiền của hai đài lại để xét xử bi cáo H với số tiền dùng vào việc đánh bạc 39.126.000 đồng là không chuẩn xác.

Đối với bị cáo P cấp sơ thẩm cộng hai đài lại xác định tiền dùng vào việc đánh bạc cuả bị cáo là 11.658.000 đồng là không chuẩn xác. Tiền dùng vào việc đánh bạc của bị cáo P đủ định lượng xử lý hình sự là 7.626.000 đồng (cộng cả tiền trúng đề và các bị cáo chưa giao nhận tiền).

[5] Xét kháng cáo của các bị cáo, thấy rằng:

[5.1] Đối với bi cáo H: Bị cáo nhận thức rõ việc ghi số đề ăn thua bằng tiền là sai trái vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích, động cơ tư lợi cá nhân. Tại cấp phúc thẩm cho rằng gia đình có công với cách mạng đề nghị xem xét, tình tiết này cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Do đó, không có tình tiết giảm nhẹ mới,

với hành vi của bị cáo cần chuyển sang tội danh "Đánh bạc" là tội phạm nhẹ hơn, tuy nhiên bị cáo thực hiện việc ghi số đề trong khoảng thời gian dài, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Mức án 01 năm tù là phù hợp. Không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[5.2] Đối với bị cáo P: Hành nghề mua bán vé số, ngày 13-8-2020 tham gia mua số đề, đối với đài miền Bắc không đủ định lượng xử lý hình sự, đài miền Nam cộng cả tiền trúng đề mới đủ định lượng xử lý hình sự bị cáo, tuy nhiên số tiền đánh bạc đang thể hiện trên mạng xã hội (giao qua Messenger) các bị cáo chưa giao nhận tiền trực tiếp. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có địa chỉ rõ ràng, chấp hành tốt chính sách địa phương. Có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chuyển sang loại hình phạt nhẹ hơn cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục.

[6] Đối với bà Trần Thị T là mẹ ruột bi cáo H: Hàng ngày bán vé số và ghi số đề với nhiều người, sau khi ghi số đề xong bà T chuyển số đề đã ghi qua điện thoại cho bi cáo H, sau đó 2 người cùng vào phơi. Bà T có dấu hiệu đồng phạm với bi cáo H. Sau đó bà T thay đổi lời khai và hành vi của bà T đã bị xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 104/QĐ-XPVPHC ngày 01-02-2021 của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Tây Ninh (BL271), đã có áp dụng chế tài và thực hiện chính sách khoan H của pháp luật để bản án ổn định, không cần thiết hủy án để điều tra, xét xử đối với bà T.

[7] Về án phí: Bi cáo H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) tiền án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo P không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1/. Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thu H.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tạ Văn P.

Sửa bản án sơ thẩm.

2/. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Thu H, Tạ Văn P phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Thu H 01 (một) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Tạ Văn P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.** Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Tạ Văn P về Ủy ban nhân dân phường NT, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với

Ủy ban nhân dân phường NT, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo

Trường hợp bị cáo P thay đổi địa chỉ, nơi cư trú thì thực hiện theo Luật Thi hành án hình sự.

3/. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4/. Về án phí: Bi cáo H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) tiền án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo P không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Thị Thanh Giang

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- Giám đốc kiểm tra (Vụ 1);
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Công an Thành phố TN;
- Phòng PV 06;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- TAND Thành phố TN;
- CCTHA Thành phố TN;
- VKSND Thành phố TN;
- Bị cáo;
- Lưu THS; hồ sơ vụ án.